

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VIỄN THÔNG VTC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2015/NQ - ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2015

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG VTC**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Viễn thông VTC;
- Căn cứ Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 tổ chức vào ngày 24 tháng 04 năm 2015 của Công ty cổ phần Viễn thông VTC.

Đại hội được khai mạc vào lúc 09 giờ 00 phút và kết thúc vào lúc 12 giờ 00 phút cùng ngày tại Khách sạn KIM ĐÔ số 133 Nguyễn Huệ, Quận 1, Tp. HCM với sự hiện diện:

- Vào lúc khai mạc Đại hội: gồm **47** cổ đông và đại diện cổ đông, đại diện cho **3.092.756** cổ phần, chiếm **68,29%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Vào lúc biểu quyết: gồm **57** cổ đông và đại diện cổ đông, đại diện cho **3.111.726** cổ phần, chiếm **68,70%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Sau nửa ngày làm việc nghiêm túc, Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua toàn văn nghị quyết như sau:

Điều 1. Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2014 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam kiểm toán.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 2. Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2014.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 3. Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo Tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014; Thù lao HĐQT/BKS năm 2014.

3.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014

ĐVT: triệu đồng

Chi tiêu	Kế hoạch 2013	Thực hiện 2014	So với kế hoạch
Doanh thu hợp nhất toàn công ty	92.000	108.631	118%
Lợi nhuận trước thuế toàn công ty	8.818	8.316	94%
Lợi nhuận sau thuế toàn công ty	7.318	6.703	92%
Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ	5.443	4.551	84%

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

3.2 Thù lao HĐQT/Ban kiểm soát năm 2014

Đại hội nhất trí thông qua thù lao HĐQT/BKS năm 2014: 311 triệu đồng (tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận 84%).

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 4. Đại hội nhất trí thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015; Thù lao HĐQT/BKS năm 2015

4.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2014	Kế hoạch 2015	Tăng trưởng
Doanh thu toàn Công ty	108.631	135.000	24%
Lợi nhuận trước thuế toàn Công ty	8.316	12.559	51%
Lợi nhuận sau thuế toàn Công ty	6.703	11.129	66%
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	4.551	9.101	100%
Cổ tức	-	5%	

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

4.2 Thù lao HĐQT/BKS năm 2015

Thù lao HĐQT/BKS năm 2015 là 372 triệu đồng nếu đạt lợi nhuận theo kế hoạch, nếu không chi theo tỷ lệ hoàn thành kế hoạch.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 5. Đại hội nhất trí thông qua việc chi trả cổ tức năm 2010 cho cổ đông, thời hạn chi trả chậm nhất là ngày 30/06/2015.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 6. Đại hội nhất trí thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty theo tờ trình số 02/TT-HĐQT/2015 ngày 06/04/2015.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 7. Đại hội nhất trí thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các Công ty kiểm toán độc lập được phép kiểm toán các công ty niêm yết để kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính 2015.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 8. Đại hội nhất trí thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2010 - 2014.

Đại hội phê chuẩn kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Viễn thông VTC nhiệm kỳ 2015 - 2019 như sau:

8.1 Danh sách thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2019

1. Ông Lê Văn Giảng
2. Ông Hồ Lê Nhật Hoan
3. Bà Lê Thị Thanh
4. Ông Võ Hùng Tiến
5. Ông Lê Xuân Tiến

8.2 Danh sách thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2019

1. Ông Nguyễn Thiện Lợi
2. Ông Nguyễn Minh Vũ
3. Ông Nguyễn Văn Xuân

Điều 9. Đại hội nhất trí thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 10. Đại hội đồng cổ đông giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung Nghị quyết đã được thông qua tại Đại hội này theo đúng pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần Viễn thông VTC.

Điều 11. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Viễn thông VTC thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 24/04/2015.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



LÊ XUÂN TIẾN

A large, stylized handwritten signature in blue ink.

VÕ HÙNG TIẾN

A handwritten signature in blue ink.

HỒ LÊ NHẬT HOAN

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

A handwritten signature in blue ink.

DƯƠNG THỊ HOÀNG CÁT

A handwritten signature in blue ink.

HỒ THỊ MINH HẰNG

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VIỄN THÔNG VTC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2015/BB - ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2015

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015 CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG VTC

I. THỜI GIAN - ĐỊA ĐIỂM

- 1. Thời gian:** Vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 24 tháng 04 năm 2015
- 2. Địa điểm:** Tại khách sạn Kim Đô, 133 Nguyễn Huệ Quận 1, TP. HCM

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

- 1. Khách mời:**
- 2. Cổ đông tham dự:**

Tổng số cổ đông được triệu tập:

- Vào lúc khai mạc Đại hội: gồm **47** cổ đông và đại diện cổ đông, đại diện cho **3.092.756** cổ phần, chiếm **68,29%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Vào lúc biểu quyết: gồm **57** cổ đông và đại diện cổ đông, đại diện cho **3.111.726** cổ phần, chiếm **68,70%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 102 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Viễn thông VTC với thành phần tham dự như trên là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

III. NỘI DUNG

- 1. Thông qua biên bản thẩm tra tư cách cổ đông.**
- 2. Thông qua quy tắc biểu quyết và bầu cử tại Đại hội.**
- 3. Đề cử Đoàn chủ tịch và Thư ký đoàn**
- 4. Thông qua chương trình Đại hội**
- 5. Bầu Ban giám sát đại hội và kiểm phiếu gồm:**
 - 1. Ông Trần Văn Mua**
 - 2. Ông Phạm Ngọc Đức**
 - 3. Ông Nguyễn Khắc Phụng**

6. Thông qua các báo cáo, tờ trình và các nội dung khác tại đại hội:

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014

Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014

Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2014, và đánh giá nhiệm kỳ 2010 - 2014

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2014

Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015

Bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2015 - 2019

Thông qua việc sửa đổi bổ sung ngành nghề kinh doanh theo tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh số 02/TT-HĐQT/2015 ngày 06/04/2015

Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2010 cho cổ đông, thời hạn chi trả chậm nhất là ngày 30/06/2015.

Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2015

Thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty

7. Phần thảo luận tại Đại hội:

Sau nửa ngày làm việc nghiêm túc, Đại hội đồng cổ đông ghi nhận ý kiến đóng góp của cổ đông dự họp như sau:

Các ý kiến phát biểu tại phát biểu tại Đại hội:

Cổ đông - Công ty TNHH Quốc Tế DP đặt câu hỏi:

Qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014, cổ đông nhận thấy hoạt động kinh doanh năm 2014 đã có những chuyển biến tích cực và khả quan hơn các năm trước, tốc độ tăng trưởng của Công ty là rất tốt. Cổ đông ghi nhận những cố gắng, nỗ lực của HĐQT, Ban điều hành Công ty trong thời gian qua.

Về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty con - Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Công nghệ Thông minh (Công ty STID) doanh thu năm 2014 có giảm sút so với năm 2013 và trong kế hoạch xây dựng năm 2015 doanh thu và lợi nhuận của Công ty này dự kiến thấp hơn năm 2014. Đề nghị Hội đồng quản trị cho biết nguyên nhân tại sao lại có sự sụt giảm về doanh thu và lợi nhuận của Công ty STID.

Ông Lê Văn Giảng - Thành viên HĐQT/ Giám đốc Công ty STID trả lời:

Doanh thu của Công ty STID tập trung vào hai mảng chính là cung cấp thẻ cào và dịch vụ chữ ký số. Hiện thị trường chữ ký số đã bão hòa nên khó phát triển và mở rộng thêm doanh thu từ mảng dịch vụ này.

Trong mảng sản xuất thẻ cào, hiện tại Công ty STID là công ty chiếm thị phần cao nhất của thị trường thẻ cào trong nước. Việc mở rộng thị phần hơn nữa là hết sức khó khăn. Do đó trong

năm 2015, Công ty STID đặt ra mục tiêu là tiếp tục ổn định thị trường và tìm kiếm mở rộng và khai thác thêm các dịch vụ mới. Hiện tại các mảng dịch vụ mới chưa khai thác được nên không đưa vào kế hoạch kinh doanh 2015.

Cổ đông - Công ty TNHH Quốc Tế DP đặt câu hỏi:

Công ty cổ phần Viễn thông VTC có kế hoạch phát triển các hàng ngoài Tập đoàn Bưu Chính Viễn thông Việt Nam (Tập đoàn VNPT) không?

Ông Lê Xuân Tiến - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty trả lời:

Trong định hướng và kế hoạch phát triển của Công ty luôn hướng đến cả khách hàng trong và ngoài Tập đoàn VNPT. Trong năm 2014, Công ty đã triển khai thực hiện thành công một số dự án lớn với khách hàng ngoài Tập đoàn VNPT như Ban Khoa Giáo Đài Truyền hình Việt Nam, Bệnh viện Sóc Trăng. Hiện Công ty cũng đang triển khai một số dự án với các khách hàng ngoài. Một số dự án Công ty đang tiếp cận sử dụng nguồn vốn ngân sách nên tiến độ triển khai chậm.

Cổ đông Công ty TNHH Quốc Tế DP có ý kiến:

Công ty TNHH Quốc Tế DP đề nghị được đề cử ứng viên vào thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015 - 2019. Công ty TNHH Quốc tế DP đề nghị được tăng số lượng thành viên HĐQT công ty lên 06 thành viên.

Ông Lê Xuân Tiến - Chủ tịch HĐQT chủ tọa đại hội trả lời:

Căn cứ theo khoản 3 Điều 11 và khoản 2 Điều 24 Điều lệ Công ty cổ phần Viễn thông VTC: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên mới có quyền đề cử ứng viên HĐQT. Theo danh sách người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 chốt ngày 20/03/2015 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán cung cấp ngày 25/03/2015 thì Công ty TNHH Quốc tế DP sở hữu 286.000 cổ phiếu chiếm 6,31% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty nên không đáp ứng đủ điều kiện để đề cử ứng viên HĐQT. Bên cạnh đó Công ty TNHH Quốc tế DP chỉ sở hữu 463.500 cổ phiếu VTC từ ngày 13/04/2015 nên cũng không thỏa điều kiện sở hữu liên tục ít nhất sáu tháng để có quyền đề cử ứng viên HĐQT.

Căn cứ vào ý kiến đề nghị của cổ đông lớn là Công ty TNHH Quốc tế DP về việc đề nghị tăng số lượng thành viên HĐQT Công ty lên 6 thành viên. Chủ tọa Đại hội xin ý kiến Đại hội và đưa nội dung này ra biểu quyết tại Đại hội. Đại hội đã biểu quyết có 4 cổ đông đại diện cho 435.455 cổ phần chiếm 14% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đồng ý với nội dung tăng số lượng thành viên HĐQT lên 6 thành viên; có 53 cổ đông đại diện cho 2.676.271 cổ phần chiếm 86% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐH không đồng ý với nội dung tăng số lượng thành viên HĐQT lên 6 thành viên. Vậy Đại hội không thông qua nội dung tăng số lượng thành viên HĐQT lên 6 thành viên.

IV. CÁC VẤN ĐỀ ĐƯỢC THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI:

Điều 1. Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2014 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam kiểm toán.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 2. Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2014.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 3. Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo Tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014; Thù lao HĐQT/BKS năm 2014.

3.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014

DVT: triệu đồng

Chi tiêu	Kế hoạch 2013	Thực hiện 2014	So với kế hoạch
Doanh thu hợp nhất toàn công ty	92.000	108.631	118%
Lợi nhuận trước thuế toàn công ty	8.818	8.316	94%
Lợi nhuận sau thuế toàn công ty	7.318	6.703	92%
Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ	5.443	4.551	84%

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

3.2 Thù lao HĐQT/Ban kiểm soát năm 2014

Đại hội nhất trí thông qua thù lao HĐQT/BKS năm 2014: 311 triệu đồng (tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận 84%).

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 4. Đại hội nhất trí thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015; Thù lao HĐQT/BKS năm 2015

4.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015

DVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2014	Kế hoạch 2015	Tăng trưởng
Doanh thu toàn Công ty	108.631	135.000	24%
Lợi nhuận trước thuế toàn Công ty	8.316	12.559	51%
Lợi nhuận sau thuế toàn Công ty	6.703	11.129	66%

Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	4.551	9.101	100%
Cổ tức	-	5%	

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

4.2 Thù lao HĐQT/BKS năm 2015

Đại hội nhất trí thông qua Thù lao HĐQT/BKS năm 2015 là 372 triệu đồng nếu đạt lợi nhuận theo kế hoạch, nếu không chi theo tỷ lệ hoàn thành kế hoạch.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 5. Đại hội nhất trí thông qua việc chi trả cổ tức năm 2010 cho cổ đông, thời hạn chi trả chậm nhất là ngày 30/06/2015.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 6. Đại hội nhất trí thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty theo tờ trình số 02/TT-HĐQT/2015 ngày 06/04/2015.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

Điều 7. Đại hội nhất trí thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các Công ty kiểm toán độc lập được phép kiểm toán các công ty niêm yết để kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính 2015.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 8. Đại hội nhất trí thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2010 - 2014.

Đại hội phê chuẩn kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Viễn thông VTC nhiệm kỳ 2015 - 2019 như sau:

8.1 Danh sách thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 – 2019

STT	Họ tên	Số phiếu ủng hộ	Tỷ lệ
1	Lê Văn Giảng	2.843.445	91,38%
2	Hồ Lê Nhật Hoan	2.638.080	84,78%
3	Lê Thị Thanh	2.630.795	84,54%
4	Võ Hùng Tiến	2.650.705	85,18%
5	Lê Xuân Tiến	4.748.615	152,60%

8.2 Danh sách thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 - 2019

STT	Họ tên	Số phiếu ủng hộ	Tỷ lệ
1	Nguyễn Thiện Lợi	3.114.188	100,08%
2	Nguyễn Minh Vũ	3.098.218	99,57%
3	Nguyễn Văn Xuân	3.113.304	100,05%

Điều 9. Đại hội nhất trí thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

Điều 10. Đại hội đồng cổ đông giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung Nghị quyết đã được thông qua tại Đại hội này theo đúng pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần Viễn thông VTC.

Điều 11. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Viễn thông VTC thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 24/04/2015.

V. KẾT THÚC:

Sau hơn 3 giờ làm việc nghiêm túc, với trách nhiệm cao của cổ đông, đại diện cổ đông, Đại hội đã kết thúc vào lúc 12giờ 00 phút cùng ngày. Biên bản Đại hội đã được Đại hội nhất trí thông qua.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



LÊ XUÂN TIÊN

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

DHC

DƯƠNG THỊ HOÀNG CÁT

mh

HỒ THỊ MINH HẰNG

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 04 năm 2015

**BÁO CÁO TỔNG KẾT
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG VTC**

MỤC LỤC

MỤC I: TÌNH HÌNH KINH DOANH TOÀN CÔNG TY NĂM 2014.....	2
1. Số liệu các chỉ tiêu kết quả kinh doanh hợp nhất toàn Công ty	3
2. Hoạt động quản lý kinh doanh.....	3
3. Các hoạt động quản lý khác.....	3
MỤC II: CÔNG TY VTC	4
MỤC III: CÔNG TY CON – CÔNG TY LIÊN KẾT	6
1. Công ty TNHH Đầu tư và phát triển Công nghệ Thông minh (STID).....	6
2. Công ty cổ phần Công nghệ Tích hợp (ITE).....	6
3. Công ty cổ phần Dịch vụ Công nghệ Sao Bắc Đẩu	7
PHỤ LỤC: SỐ LIỆU KẾT QUẢ KINH DOANH TOÀN CÔNG TY	8

I. TÌNH HÌNH KINH DOANH TOÀN CÔNG TY NĂM 2014

Năm 2014 vẫn là một năm đầy khó khăn và thách thức của nền kinh tế nói chung và viễn thông nói riêng. Trong bối cảnh khó khăn và đầy tính cạnh tranh đó, Công ty đã nỗ lực tối đa duy trì các dịch vụ hiện có đồng thời phát triển các dịch vụ mới để giảm tính cạnh tranh và tìm kiếm khách hàng ngoài VNPT. Công ty đã triển khai thêm nhiều dịch vụ mới, nghiên cứu chế tạo và bắt đầu triển khai một số thiết bị, giải pháp mới. Tạo được uy tín và niềm tin với khách hàng trong và ngoài VNPT.

Với sự chuyển biến tích cực của kết quả kinh doanh trong năm qua cộng với sự nỗ lực của ban lãnh đạo Công ty, đã thiết lập được mối quan hệ hợp tác chiến lược với các đối tác trong và ngoài ngành sẽ mang lại nhiều thuận lợi trong những năm tiếp theo.

Nhìn chung trong năm 2014, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có những thuận lợi và gặp những khó khăn nhất định như sau:

❖ **Thuận lợi**

- Luôn nhận được sự hỗ trợ từ cổ đông lớn là Tập đoàn VNPT và sự đồng hành của các cổ đông, các đơn vị trong ngành Bưu chính Viễn thông.
- Thương hiệu của Công ty VTC đã tạo được hình ảnh, uy tín đối với các đối tác trong và ngoài ngành.
- Cơ cấu tổ chức của Công ty được sắp xếp ngày càng hợp lý. Hệ thống các quy định, quy chế quản lý nội bộ luôn được sửa đổi, bổ sung phù hợp với hoạt động của Công ty theo từng thời kỳ.
- Đội ngũ cán bộ kỹ sư, nhân viên Công ty có năng lực, kinh nghiệm, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong môi trường sản xuất kinh doanh cạnh tranh. Triển khai hoàn thành tốt các dự án với nhiều lĩnh vực mới tạo được niềm tin với khách hàng trong và ngoài Tập đoàn.
- Truyền thống đoàn kết, lao động sáng tạo, sự nỗ lực cống hiến của toàn thể CBCNV trong toàn Công ty.

❖ **Khó khăn:**

- Cơ cấu tổ chức của tập đoàn VNPT là cổ đông lớn của Công ty đang trong giai đoạn tái cơ cấu hoàn thiện để phù hợp với định hướng phát triển đa dạng hóa lĩnh vực hoạt động của Tập đoàn.
- Thị trường kinh doanh tuy được mở rộng nhưng mức độ cạnh tranh ngày một gay gắt do chính sách cắt giảm đầu tư của Tập đoàn, sắp xếp lại tổ chức của các khách hàng truyền thống như: Công ty thông tin di động VMS, Công ty dịch vụ Viễn thông Vinaphone và Viễn thông tỉnh/thành phố.

1. Số liệu các chỉ tiêu kết quả kinh doanh hợp nhất toàn Công ty:

DVT: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	So với kế hoạch năm 2014	So với thực hiện năm 2013
I	Doanh thu hợp nhất	88.966	92.000	108.631	118%	122%
II	LNTT hợp nhất	3.435	8.818	8.316	94%	242%
III	LNST hợp nhất	1.908	7.318	6.703	92%	351%
IV	LNST cổ đông công ty mẹ	17	5.443	4.551	84%	26.771%

2. Hoạt động quản lý kinh doanh:

Trước tình hình thị trường biến động khó lường, công tác tổ chức kinh doanh của Công ty tập trung vào nhiệm vụ giữ vững thị phần, đảm bảo sức cạnh tranh và hiệu quả kinh doanh các mảng dịch vụ như đo kiểm, tối ưu hóa mạng di động, liên kết với các Viễn thông tỉnh/thành phố cung cấp giải pháp kèm thiết bị cho các bộ, cơ quan ban ngành thể hiện cụ thể như sau:

Công tác thông tin dự báo thị trường: Thường xuyên cập nhật diễn biến thị trường trong và ngoài ngành; tổ chức hệ thống thông tin thông suốt từ Tập đoàn, Công ty đến từng cán bộ kinh doanh. Việc cập nhật tin tức kịp thời giúp Công ty đưa ra những quyết sách phù hợp trong công tác chuẩn bị nguồn lực tránh lãng phí.

3. Các hoạt động quản lý khác:

Công tác tái cấu trúc doanh nghiệp: Thực hiện công tác đổi mới doanh nghiệp, sắp xếp hợp lý các nguồn lực theo nguyên tắc đảm bảo tập trung vào những lĩnh vực chủ yếu phù hợp với chức năng nhiệm vụ và thế mạnh của từng đơn vị, phòng ban trong Công ty;

Công tác nhân sự: Công ty luôn chú trọng xây dựng đội ngũ CBCNV đáp ứng yêu cầu quản lý, sản xuất kinh doanh và chiến lược phát triển của Công ty. Tính đến 31/12/2014, tổng số lao động trong toàn công ty là 159 người, phần lớn có trình độ đáp ứng yêu cầu công việc, góp phần vào thành công của Công ty thời gian qua;

Công tác tiền lương và chế độ chính sách: Xây dựng và ban hành các quy định, quyết định khoán doanh số và thu nhập trong kinh doanh và triển khai các dự án, quy chế quản lý tiền lương, tiền thưởng và thu nhập của người lao động. Tổ chức rà soát các quy định

chế độ chính sách của Công ty. Hoàn thành khen thưởng các danh hiệu thi đua, khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc góp phần tích cực vào nhiệm vụ SXKD của Công ty năm 2014.

Nhìn chung, các chính sách đã và đang thực hiện thể hiện sự quan tâm cao nhất của doanh nghiệp đến lợi ích của người lao động trong khuôn khổ của Pháp luật hiện hành nhằm động viên, khích lệ người lao động phát huy sáng tạo trong lao động sản xuất xây dựng Công ty ngày càng phát triển, đồng thời, chọn Công ty là nơi gắn bó lâu dài. Năm 2014, Công ty đã duy trì thu nhập của người lao động ổn định: Tiền lương bình quân của người lao động toàn Công ty là 7.400.000 đ/người/tháng.

Công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động được đảm bảo, đời sống vật chất và tinh thần cho Người lao động ngày càng được nâng cao bằng nhiều biện pháp thiết thực, phù hợp với từng đối tượng.

Công tác đào tạo và đào tạo lại nghề cho người lao động: Đây là năm mà công tác đào tạo được Lãnh đạo Công ty hết sức quan tâm với chủ trương đầu tư một cách có hiệu quả cho nguồn nhân lực đáp ứng kịp thời quy mô phát triển của Công ty.

II. CÔNG TY VTC

Trong năm 2014, doanh thu công ty mẹ chủ yếu từ các hoạt động cung cấp dịch vụ và thương mại. Về phần dịch vụ, chủ yếu tập trung vào các dịch vụ mới ít sự cạnh tranh đó là dịch vụ đo kiểm và tối ưu hóa mạng di động. Tuy là dịch vụ mới nhưng Công ty cũng đã tạo được uy tín với khách hàng và triển khai được nhiều hợp đồng lớn trong năm. Bên cạnh đó, Công ty cũng đã thực hiện được nhiều hợp đồng thương mại có quy mô lớn với các khách hàng mới trong và ngoài VNPT, tạo uy tín và bước đệm để Công ty khai thác tốt khách hàng trong năm 2015. Với sự khởi sắc đó, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty mẹ năm 2014 đã có lãi.

Đvt: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2013	Kế hoạch 2014	Thực hiện 2014	So với kế hoạch 2014	So với thực hiện 2013
I	Doanh thu	14.301	30.000	42.369	141%	296%
	Doanh thu cung cấp dịch vụ	11.422	9.300	13.715	147%	120%
	Doanh thu thương mại	2.153	18.000	27.698	154%	1.286%
	Doanh thu sản phẩm dự án		2.000			

	Doanh thu cho thuê nhà trạm	707	700	726	104%	103%
	Doanh thu khác	19		230		
II	Lợi nhuận trước thuế	(1.805)	2.050	2.362	115%	
III	Lợi nhuận sau thuế	(1.805)	2.050	2.362	115%	

❖ Hoạt động dịch vụ kỹ thuật

Tiếp tục thực hiện các dịch vụ truyền thống như các năm trước, theo đó tiếp tục phát triển dịch vụ đo kiểm, tối ưu hóa mạng di động, lắp đặt, bảo dưỡng. Trong năm 2014, dịch vụ đo kiểm tối ưu hóa mạng di động đã được Công ty triển khai tốt, thực hiện được nhiều dự án lớn nên doanh thu mảng dịch vụ này đã góp phần đáng kể vào kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

❖ Hoạt động kinh doanh thương mại

Trong năm 2014 công ty đã thực hiện được những hợp đồng cung cấp thiết bị cho Bệnh viện, đài truyền hình, các Tỉnh Ủy. Đây là năm hoạt động nổi bật của mảng này, mang lại nguồn doanh thu chính cho Công ty.

❖ Các dự án cung cấp giải pháp, sản phẩm tích hợp

Dự án Hệ thống phòng vệ giám sát đường ngang công nghệ không dây cho Đường sắt Việt Nam đã sẵn sàng cho thử nghiệm, tuy nhiên còn vướng một vài thủ tục nên chưa thực hiện được trong năm.

Các đề án nghiên cứu giải pháp và sản phẩm tích hợp cung cấp cho hãng hàng không, hãng Taxi, các nhà khai thác mạng di động đang thực hiện dở dang và đang trong quá trình hoàn thiện, dự kiến cung cấp ra thị trường trong năm 2015.

Các dự án tài nguyên môi trường đang chuẩn bị tích cực và dự kiến sẽ thực hiện trong năm 2015.

Các giải pháp và sản phẩm cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng cũng được Công ty nghiên cứu hoàn thiện và đưa vào khai thác trong thời gian sắp tới.

III. CÔNG TY CON - CÔNG TY LIÊN KẾT

1. Công ty TNHH Đầu tư và phát triển Công nghệ Thông minh (STID)

Trong năm 2014, Công ty đã trúng được nhiều gói thầu lớn về cung cấp thẻ. Công ty cũng đã đa dạng hóa các loại thẻ cung cấp ra thị trường. Dịch vụ chữ ký số được triển khai và đã có một số hợp đồng dịch vụ chữ ký số.

Năm 2014 Công ty hoàn thành vượt kế hoạch, lợi nhuận sau thuế đạt 5.325 triệu đồng đạt 118% so với kế hoạch.

Bảng số liệu kết quả kinh doanh năm 2014 của công ty STID:

Đvt: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2013	Kế hoạch 2014	Thực hiện 2014	So với kế hoạch 2014	So với thực hiện 2013
I	Doanh thu	74.667	60.000	65.787	110%	88%
II	Lợi nhuận trước thuế	6.919	6.000	6.901	115%	100%
III	Lợi nhuận sau thuế	5.446	4.500	5.325	118%	98%
IV	Lãi lỗ đưa về công ty mẹ	3.268	2.700	3.195	118%	98%

2. Công ty cổ phần Công Nghệ Tích Hợp (ITE)

Năm 2014, Công ty cổ phần Công nghệ Tích hợp tiếp tục triển khai nghiên cứu và hoàn thiện các sản phẩm Tổng đài IP, IP PABX, thiết kế thử nghiệm một số sản phẩm dùng cho mạng di động như hệ thống giám sát điều khiển hạ tầng trạm BTS và một số sản phẩm cho các lĩnh vực khác. Công ty ITE đã cùng công ty VTC tổ chức hội thảo giới thiệu hệ thống đến khách hàng. Thiết bị giám sát điều khiển hạ tầng trạm BTS của Công ty ITE đã được Công ty mẹ - Công ty cổ phần Viễn thông VTC bán và lắp đặt thành công 16 trạm cho Viễn thông Đồng Nai.

Năm 2014, Công ty ITE đã gặp nhiều khó khăn trong nguồn tiền để duy trì hoạt động của Công ty, Ban điều hành Công ty cùng với cán bộ nhân viên Công ty đã nỗ lực trong việc nhanh chóng nghiên cứu hoàn thiện các sản phẩm để bán cho khách hàng cùng với tiết giảm chi phí trong các hoạt động. Công ty đã ghi nhận được doanh thu bù đắp đủ cho các khoản chi phí trong năm 2014 với số liệu chi tiết như bảng sau.

Bảng số liệu kết quả kinh doanh năm 2014 của công ty ITE

Đvt: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2013	Kế hoạch 2014	Thực hiện 2014	So với kế hoạch 2014	So với thực hiện 2013
I	Doanh thu	-	2.000	1.321	66%	
II	Lợi nhuận trước thuế	(1.145)	300	88	29%	
III	Lợi nhuận sau thuế	(1.145)	300	88	29%	
IV	Lãi lỗ đưa về công ty mẹ	(858)	225	66	29%	

3. Công ty cổ phần Dịch vụ Công nghệ Sao Bắc Đẩu

Bảng số liệu kết quả kinh doanh năm 2014 của công ty SBDS

Đvt: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2013	Kế hoạch 2014	Thực hiện 2014	So với kế hoạch 2014	So với thực hiện 2013
I	30% Lợi nhuận trước thuế	361	468	613	131%	170%
II	30% Lợi nhuận sau thuế	361	468	613	131%	170%

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT/BKS;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu: VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



LÊ XUÂN TIÊN

PHỤ LỤC 1: SỐ LIỆU KINH DOANH TOÀN CÔNG TY

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2013	Kế hoạch 2014	Thực hiện 2014	So với kế hoạch 2014	So với thực hiện 2013
I	Doanh thu	88.966	92.000	108.631	118%	122%
1	Công ty VTC	14.301	30.000	42.369	141%	296%
2	Công ty con - Công ty liên kết	74.667	62.000	67.108	108%	90%
3	Điều chỉnh doanh thu nội bộ ⁽¹⁾	(2)	-	(846)		
II	Lợi nhuận trước thuế	3.435	8.818	8.316	94%	242%
1	Công ty VTC	(1.805)	2.050	2.362	115%	
2	Công ty con - Công ty liên kết	6.135	6.768	7.602	112%	124%
3	Điều chỉnh lợi nhuận trước thuế ⁽²⁾	(895)		(1.648)		
III	Lợi nhuận sau thuế	1.908	7.318	6.703	92%	351%
1	Công ty VTC	(1.805)	2.050	2.362	115%	
2	Công ty con - Công ty liên kết	4.662	5.268	6.026	114%	129%
3	Điều chỉnh lợi nhuận sau thuế	(949)		(1.685)		
IV	Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ	17	5.443	4.551	84%	26.771%
1	Công ty VTC	(1.805)	2.050	2.362	115%	
2	Lãi (lỗ) công ty con – công ty liên kết chuyển về công ty mẹ	2.770	3.393	3.874	114%	140%
3	Điều chỉnh lợi nhuận sau thuế ⁽³⁾	(948)		(1.685)		

Ghi chú:

- (1) Loại trừ doanh thu tiêu thụ nội bộ giữa Công ty VTC và các công ty con.
- (2) Điều chỉnh lợi nhuận trước thuế từ chênh lệch khi hợp nhất kết quả kinh doanh toàn công ty.
- (3) Điều chỉnh lợi nhuận sau thuế từ chênh lệch khi hợp nhất kết quả kinh doanh toàn công ty.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 04 năm 2015

KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2015
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG VTC

MỤC LỤC

I. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2015.....	2
1. Công ty VTC	2
2. Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Công nghệ Thông minh	3
3. Công ty Cổ phần Công nghệ Tích hợp	4
4. Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Sao Bắc Đẩu	5
II. KẾ HOẠCH KINH DOANH TOÀN CÔNG TY NĂM 2015	5
III. PHỤ LỤC SỐ LIỆU KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2015.....	7

I. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2015:

- Năm 2015, dự báo kinh tế thế giới tiếp tục khó khăn, diễn biến phức tạp và tiềm ẩn nhiều rủi ro, thương mại toàn cầu phục hồi chậm, tăng trưởng kinh tế còn thấp. Ở trong nước, bên cạnh những kết quả đạt được, nền kinh tế vẫn còn rất nhiều khó khăn. Đối với thị trường viễn thông và CNTT thì năm 2015 được dự báo là năm sẽ không có nhiều biến động do ảnh hưởng từ việc tái cấu trúc của tập đoàn VNPT và Công ty thông tin di động VMS. Việc đầu tư các dự án không có dấu hiệu tăng bất thường tạo ra những đột phá trong năm. Điều này cũng là thách thức đối với toàn Công ty. Để vượt qua thách thức, thúc đẩy Công ty tiếp tục phát triển, năm 2015 Công ty phấn đấu hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ như sau:

1. Công ty VTC

Hoạt động dịch vụ

- Tiếp tục phát triển dịch vụ đo kiểm chất lượng mạng viễn thông, tối ưu hóa mạng di động, lắp đặt, bảo dưỡng thiết bị BTS, truyền dẫn, làm thầu phụ hỗ trợ kỹ thuật chăm sóc khách hàng cho các hãng sản xuất thiết bị HP, Cisco, Dell,... Lấy dịch vụ đo kiểm, tối ưu hóa mạng di động làm trọng tâm, phát huy thế mạnh trên lĩnh vực mới này là nơi có ít sự cạnh tranh;
- Hỗ trợ kỹ thuật, bảo dưỡng thiết bị mạng WAN, LAN cho các Bộ ngành, thiết bị chuyên ngành cho các đài dự báo khí tượng thủy văn...
- Sửa chữa thiết bị cho các viễn thông Tỉnh, Công ty di động;
- Lắp đặt: Lắp đặt thiết bị BTS 2G/3G, thiết bị truyền dẫn cho các Công ty di động, viễn thông tỉnh, làm thầu phụ lắp đặt truyền dẫn, BTS cho các nhà cung cấp thiết bị ở trong nước và nước ngoài.

Hoạt động thương mại

- Liên kết với các VNPT tỉnh cung cấp thiết bị viễn thông & CNTT kèm tích hợp giải pháp cho các UBND tỉnh, bệnh viện, sở ban ngành, các doanh nghiệp, các đài truyền hình địa phương...;
- Kinh doanh thiết bị phát thanh truyền hình kèm tích hợp giải pháp cho truyền hình Việt Nam, đài truyền hình các tỉnh;
- Kinh doanh bán thiết bị kèm giải pháp hệ thống thông tin tàu thuyền cho Cục Hàng Hải Bộ GTVT; Tổng cục thủy sản Bộ NNPTNT;
- Thương mại các sản phẩm thiết bị giám sát trạm BTS/trạm viễn thông, thiết bị đầu cuối thông tin di động vệ tinh, tổng đài PABX ảo, thiết bị IPCallCenter V-Star, tổng đài IP và các sản phẩm khác của ITE nghiên cứu chế tạo;
- Hợp tác với các doanh nghiệp trong và ngoài nước đã có giải pháp và sản phẩm hoàn thiện để thương mại tại thị trường Việt Nam.

Các dự án:

- Tập trung nguồn lực tìm kiếm xúc tiến các dự án về CNTT của các nhà khai thác mạng Vinaphone, Mobifone, Viettel, Bộ GTVT, Bộ Tài nguyên Môi trường, Bộ NNPTNT, Đài truyền hình Việt Nam, Ngân hàng.

Hoạt động nghiên cứu

- Nghiên cứu sản xuất thiết bị đầu cuối thông tin di động vệ tinh;
- Nghiên cứu chế tạo một số sản phẩm mới, trang bị cho mạng di động và một số phần mềm, thiết bị khác chuyên dùng cho cảng hàng không, Đường sắt Việt Nam, giao thông;
- Nghiên cứu các giải pháp và sản phẩm nhằm cung cấp các dịch vụ tiện ích cho người dùng điện thoại di động.
- Năm 2015 với những hợp đồng dịch vụ đang triển khai thực hiện từ đầu năm và các dự án đã xúc tiến trong năm 2014, Ban điều hành Công ty đăng ký chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh 2015 như sau:

ĐVT: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	So với thực hiện năm 2014
I	Doanh thu	42.369	70.000	165%
1	Doanh thu dịch vụ kỹ thuật	13,715	15.000	109%
2	Doanh thu sản phẩm thương mại	27,698	49.000	177%
3	Doanh thu sản phẩm dự án		6.000	
4	Doanh thu cho thuê nhà trạm	726		
5	Doanh thu khác	230		
II	Lợi nhuận trước thuế	2.362	7.120	301%
III	Lợi nhuận sau thuế	2.362	7.120	301%

2. Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Công nghệ Thông minh (STID)

- Nhận định tình hình kinh tế năm 2015 vẫn tiếp tục khó khăn, yêu cầu kỹ thuật sản phẩm ngày càng cao, xu hướng tiết kiệm chi phí thông qua việc giảm kích thước thẻ. Bên cạnh đó các chi phí đầu vào đang tiếp tục tăng từ đầu năm 2015 như nhân công, giá điện và đối thủ cạnh tranh cũng đã ổn định và vững mạnh về năng lực sản xuất, công nghệ. Các khách hàng lớn của Công ty đặc biệt là Công ty Vinaphone, VMS đều có sự thay đổi mô hình hoạt động.
- Trên cơ sở môi trường kinh doanh và thực trạng nguồn lực, Công ty STID xác định mục tiêu và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2015 như sau:
- Tập trung đầu tư cải tiến dây chuyền sản xuất thẻ để đáp ứng được yêu cầu kỹ thuật bảo mật mới hiện nay. Chú trọng chất lượng thẻ sản xuất, ổn định quy trình sản xuất, hạn chế tối đa rủi ro, hư hỏng.

- Tái lập và củng cố thị trường vé số cao. Ưu tiên tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm thẻ để ổn định thị phần Vinaphone, VMS;
- Mở rộng cung cấp sản phẩm thẻ cho các nhà khai thác truyền hình trả tiền như: VTVcab, SCTV, HTV...;
- Mở rộng sản phẩm chữ ký số chuyên sâu thêm mảng an ninh, an toàn thông tin và các dự án có nhu cầu dùng chữ ký số.

DVT: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thiện hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	So với thực hiện năm 2015
I	Doanh thu	65.787	65.000	99%
II	Lợi nhuận trước thuế	6.901	6.500	94%
III	Lợi nhuận sau thuế	5.325	5.070	95%

3. Công ty Cổ phần Công nghệ Tích hợp (ITE)

- Căn cứ theo tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính Công ty ITE, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty cổ phần Công nghệ Tích hợp đã quyết định: cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty tìm nhà đầu tư bên ngoài để bán cổ phần của các cổ đông với giá thương lượng không thấp hơn 1.500 đồng/cp, đồng thời phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên đủ 5 tỷ đồng. Trường hợp không tìm được nhà đầu tư sẽ tiến hành các thủ tục giải thể Công ty.
- Công ty VTC hiện đang thiếu hụt về nguồn tiền hoạt động nên HĐQT quyết định dành nguồn lực của Công ty để đầu tư phát triển các dự án đang triển khai, không đầu tư thêm vốn vào Công ty ITE. HĐQT Công ty VTC quyết định thoái vốn tại Công ty ITE. Hiện Công ty VTC chưa tìm được nhà đầu tư để chào bán cổ phần tại ITE nên phần vốn góp tại ITE có thể ghi nhận về Công ty VTC theo 2 trường hợp sau:
 - **Trường hợp 1:** Chào bán thành công cổ phần đã đầu tư tại Công ty ITE cho nhà đầu tư trong quý II/2015 với mệnh giá 1.500 đồng/cp thì khoản lỗ từ hoạt động đầu tư tại Công ty ITE ghi nhận như sau:

DVT: triệu đồng

Stt	Nội dung	Số tiền
1	Số tiền VTC đã đầu tư vào Công ty ITE	2.503
2	Số tiền thu hồi được khi chuyển nhượng cổ phần tại ITE	375
3	Số tiền lỗ do hoạt động đầu tư vào Công ty ITE	(2.128)
4	Ghi nhận phần lỗ phát sinh đến thời điểm chuyển nhượng	(352)
	Số lỗ ghi nhận về Công ty VTC trong năm 2015	(2.480)

- **Trường hợp 2:** Không tìm được nhà đầu tư mua lại cổ phần tại ITE và tiến hành giải thể công ty ITE thì khoản lỗ do mất phần vốn đã đầu tư tại Công ty ITE là 2.503 triệu đồng.

4. Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Sao Bắc Đẩu (SBĐS)

- Giữ cơ cấu vốn 30%. Nâng cao chất lượng dịch vụ hiện tại. Tìm kiếm để phát triển thêm một số dịch vụ khác.

DVT: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	So với thực hiện năm 2014
I	30% Lợi nhuận trước thuế	613	439	72%
II	30% Lợi nhuận sau thuế	613	439	72%

II. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH KINH DOANH TOÀN CÔNG TY NĂM 2015

Với định hướng hoạt động và chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh từng đơn vị như trên. Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2015 toàn Công ty như sau:

Dvt: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	So với thực hiện 2014
I	Doanh thu hợp nhất toàn công ty ⁽¹⁾	108.631	135.000	124%
II	LNTT hợp nhất toàn công ty ⁽²⁾	8.316	12.559 ^(*)	151%
III	LNST hợp nhất toàn công ty ⁽³⁾	6.703	11.129	166%
IV	Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ ⁽⁴⁾	4.551	9.101	200%

Ghi chú:

(*) **Tạm hợp nhất số liệu Công ty ITE theo trường hợp 1:** Chuyển nhượng thành công cổ phần tại ITE trong quý II/2015

⁽¹⁾ **Doanh thu hợp nhất toàn công ty** bao gồm doanh thu của Công ty mẹ và các công ty con

⁽²⁾ **LNTT hợp nhất toàn công ty** là lợi nhuận trước thuế của công ty mẹ, công ty con và công ty liên kết sau khi loại trừ phần lợi nhuận được chia từ công ty con

⁽³⁾ **LNST hợp nhất toàn công ty** là lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ, công ty con và công ty liên kết sau khi loại trừ phần lợi nhuận được chia từ công ty con

⁽⁴⁾ **Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ** là tổng lợi nhuận sau thuế của công ty VTC và lợi nhuận từ các công ty con/công ty liên kết tính theo tỷ lệ góp vốn góp của VTC sau khi loại trừ phần lợi nhuận được chia từ công ty con.

- Tổng doanh thu năm 2015 là **135.000 triệu đồng**, tăng **24%** so với năm 2014.
- Tổng lợi nhuận trước thuế toàn công ty năm 2015 là **12.559 triệu đồng**, tăng 51% so với năm 2014.
- Tổng lợi nhuận sau thuế toàn công ty năm 2015 là **11.129 triệu đồng**, trong đó bao gồm Lợi nhuận sau thuế của Công ty VTC là **7.120 triệu đồng**, của các công ty con và công ty liên kết là **3.029 triệu đồng**.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT/BKS;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu: VT.



PHỤ LỤC 1: SỐ LIỆU KẾ HOẠCH KINH DOANH 2015

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	So với thực hiện năm 2014
I	Doanh thu	108.631	135.000	124%
1	Công ty VTC	42.369	70.000	165%
2	Công ty con - Công ty liên kết	67.108	65.000	97%
3	Điều chỉnh doanh thu nội bộ	(846)		
II	Lợi nhuận trước thuế	8.316	12.559	151%
1	Công ty VTC	2.362	7.120	301%
2	Công ty con - Công ty liên kết	7.602	4.459	59%
3	Điều chỉnh lợi nhuận trước thuế	(1.648)	980 ^(*)	
III	Lợi nhuận sau thuế	6.703	11.129	166%
1	Công ty VTC	2.362	7.120	301%
2	Công ty con - Công ty liên kết	6.026	3.029	50%
3	Điều chỉnh thuế TNDN	(1.685)	980 ^(*)	
IV	Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ	4.551	9.101	200%
1	Công ty VTC	2.362	7.120	301%
2	Lãi (lỗ) công ty con/công ty liên kết chuyển về công ty mẹ	3.874	1.001	26%
3	Điều chỉnh lợi nhuận sau thuế	(1.685)	980 ^(*)	
4	Cổ tức dự kiến		5%	

Ghi chú:

(*) Loại trừ phần lợi nhuận được chia từ công ty con đã ghi vào kết quả kinh doanh của công ty mẹ.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 04 năm 2015

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2014
VÀ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2010 - 2014**

Kính thưa các Quý vị Cổ đông!

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo với Đại hội về kết quả hoạt động, về công tác quản trị của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Viễn thông VTC trong năm 2014 và đánh giá nhiệm kỳ hoạt động 2010 - 2014 từ đó định hướng hoạt động phát triển trong nhiệm kỳ mới 2015 - 2019 như sau:

**Phần thứ nhất
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2014**

Trong năm qua, thế giới có nhiều biến động, kinh tế thế giới và trong nước phục hồi chậm, cạnh tranh trong lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin ngày càng gay gắt. Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam đang triển khai đề án tái cơ cấu theo Quyết định 888 của Thủ tướng Chính phủ. Trước những khó khăn trên với sự quyết tâm của lãnh đạo Công ty, sự nỗ lực của gần 200 CBCNV toàn công ty, Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ chính trị, các mục tiêu trong sản xuất kinh doanh, ổn định công ăn việc làm nâng cao đời sống cán bộ công nhân viên.

Kế thừa, phát huy thương hiệu, kinh nghiệm, nguồn nhân lực cùng với những thay đổi phù hợp về mô hình tổ chức, quản lý và phương thức điều hành, Công ty đã đạt được kết quả tốt trong hoạt động sản xuất kinh doanh, hoàn thành mục tiêu phát triển thương hiệu, từng bước nâng cao vị thế cạnh tranh trên thị trường tạo được sự yên tâm và gắn bó lâu dài đối với từng CBCNV trong Công ty; khẳng định tính đúng đắn, phù hợp trong chiến lược kinh doanh của toàn công ty, tạo tiền đề cho sự phát triển của Công ty trong giai đoạn mới.

Về tổng quan, Hội đồng quản trị nhận thấy hoạt động kinh doanh của toàn công ty đã có những chuyển biến tích cực hơn, Công ty đã tạo được những tiền đề tốt thuận lợi để triển khai trong năm 2015. Ban Điều hành Công ty đã cố gắng triển khai và thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đã có những nỗ lực lớn trong việc triển khai thực hiện các dự án, tìm kiếm khách hàng và mở rộng các dịch vụ mới, đồng thời cơ cấu lại nhân sự Công ty, thắt chặt quản lý.

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014

Các chỉ tiêu kết quả kinh doanh năm 2014 như sau:

St	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	So với kế hoạch năm 2014	So với thực hiện năm 2013
I	Doanh thu hợp nhất	88.966	92.000	108.631	118%	122%
II	LNTT hợp nhất	3.435	8.818	8.316	94%	242%
III	LNST hợp nhất	1.908	7.318	6.703	92%	351%
IV	LNST cổ đông công ty mẹ	17	5.443	4.551	84%	26.771%

Doanh thu hợp nhất toàn Công ty: 108.631 triệu đồng, tăng 22% so với năm 2013

Lợi nhuận trước thuế hợp nhất toàn Công ty: 8.316 triệu đồng tăng 142% so với năm 2013

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất toàn Công ty: 6.703 triệu đồng tăng 251% so với năm 2013

Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ: 4.551 triệu đồng tăng 26.671% so với năm 2013.

2. Hoạt động của HĐQT năm 2014:

Trong năm 2014, các thành viên HĐQT đã tích cực phối hợp, sát cánh hỗ trợ công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. HĐQT đã tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2014, 04 phiên họp HĐQT định kỳ và 05 lần tổ chức lấy ý kiến thành viên HĐQT để chỉ đạo thực hiện các hoạt động SXKD của Công ty. HĐQT bám sát tình hình thực tế của Công ty để đề ra các chủ trương, Nghị quyết và Quyết định chỉ đạo kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban điều hành Công ty tiến hành nhiệm vụ SXKD. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất, chấp thuận của các thành viên HĐQT.

3. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2014:

Năm 2014, lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ đạt 4.551 triệu đồng đạt 84% so với kế hoạch. Do đó căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014, tổng số tiền thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2014 tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch là 311 triệu đồng.

4. Việc chi trả cổ tức năm 2010 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014:

Trong năm 2014, Công ty vẫn chưa chi trả cổ tức năm 2010 được do Công ty gặp nhiều khó khăn về dòng tiền hoạt động. Kết quả kinh doanh các năm trước lỗ, Công ty đang lỗ lũy kế nên khó tiếp cận nguồn vốn vay. Do đó Ban Điều hành đã cân nhắc kỹ các chi tiêu, dành nguồn lực để triển khai thực hiện các dự án kịp tiến độ, đảm bảo công việc cho Công nhân viên nên không có nguồn tiền để chi trả cổ tức năm 2010 như Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014.

5. Những thay đổi chủ yếu và sự kiện tiêu biểu trong năm 2014 và trước kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2015:

a. Nhân sự Hội đồng Quản trị:

Ngày 01/12/2014, Hội đồng quản trị Công ty thông qua việc ông Trần Việt Tổng thôi giữ chức Chủ tịch HĐQT và HĐQT đã nhất trí bầu Ông Lê Xuân Tiến giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty kể từ ngày 01/12/2014.

b. Về việc thay đổi nhân sự Ban điều hành

Ngày 06/05/2014, Hội đồng quản trị Công ty bổ nhiệm Ông Lê Xuân Tiến giữ chức vụ Tổng Giám đốc công ty kể từ ngày 06/05/2014.

Ngày 30/12/2014, Hội đồng quản trị Công ty bổ nhiệm Ông Bùi Văn Bằng giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc công ty kể từ ngày 01/01/2015.

c. Tình hình thay đổi cơ cấu tổ chức Công ty: Không có thay đổi.

d. Việc góp vốn vào các Công ty con/Công ty liên kết

Trong năm 2014, Công ty không có sự thay đổi về vốn góp tại các Công ty con, Công ty liên kết. Hiện cơ cấu vốn tại các Công ty con/Công ty liên kết cụ thể như sau:

DVT: triệu đồng

Công ty con/Công ty liên kết	Vốn Điều lệ	Vốn đã góp	Vốn góp trong năm 2014	Tổng cộng vốn đã góp	Tỷ lệ %/VĐL
Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Công nghệ Thông minh	32.000	19.200	-	19.200	60%
Công ty cổ phần Công nghệ Tích hợp	5.000	2.503	-	2.503	74,96%
Công ty cổ phần Dịch vụ Công nghệ Sao Bắc Đẩu	20.000	6.000	-	6.000	30%

Phần thứ hai

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2010 - 2014

1. Tình hình chung giai đoạn 2010 - 2014

Giai đoạn 2010 - 2014 là giai đoạn có nhiều sự thay đổi lớn cả trong nước và quốc tế. Trên thế giới, tình hình diễn biến phức tạp, bất ổn cả về kinh tế, chính trị, khủng hoảng nợ công, lạm phát tăng cao... ảnh hưởng rất lớn đến tình hình phát triển kinh tế thế giới trong đó có Việt Nam. Đây là giai đoạn khó khăn nhất đối với hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp.

Trong lĩnh vực viễn thông, công nghệ thông tin cạnh tranh gay gắt. Các chủ đầu tư đầu tư không triển khai các dự án mới, các nhà khai thác mạng di động không đầu tư thêm ngoài các

dự án cũ. Các dự án đang triển khai đều bị cắt giảm mua sắm, tiết giảm chi phí. Việc tìm kiếm công việc và khách hàng giai đoạn này là hết sức khó khăn. Những yếu tố trên đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

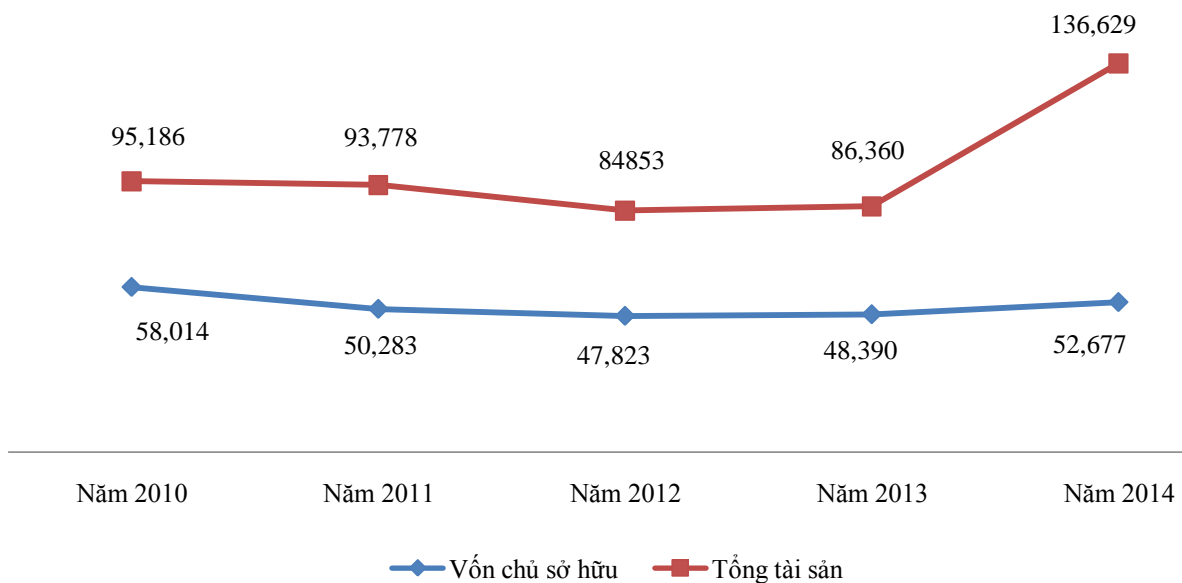
Trong điều kiện bất lợi nhiều mặt, Hội đồng quản trị Công ty đặt ra mục tiêu trước mắt là nỗ lực duy trì và phát triển các dịch vụ thế mạnh của Công ty như dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa, ổn định các khách hàng truyền thống. Ưu tiên hàng đầu của Công ty trong giai đoạn khó khăn này là đảm bảo công việc làm và thu nhập cho cán bộ công nhân viên Công ty vượt qua thời kỳ khó khăn và giữ vững được uy tín thương hiệu Công ty VTC đã xây dựng các năm qua. Bên cạnh đó Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đã định hướng mở rộng dịch vụ, nghiên cứu phát triển các dự án công nghệ, tìm kiếm khách hàng đối tác ngoài ngành nhằm mở rộng thị trường tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty. Những kết quả tích cực đạt được trong năm 2014 chứng tỏ định hướng phát triển đúng đắn của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty.

2. Đánh giá hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2010 - 2014

2.1 Về vốn điều lệ:

Năm 2009, Công ty tăng vốn điều lệ lên 45.346.960.000 đồng bằng hình thức trả cổ tức năm 2009 bằng cổ phiếu cho cổ đông từ nguồn lợi nhuận tích lũy của Công ty, mức cổ tức 12%/cp. Từ năm 2010 đến nay, xét tình hình kinh tế chung và tình hình kinh doanh Công ty gặp nhiều khó khăn do đó Hội đồng quản trị Công ty không phát hành thay đổi vốn điều lệ Công ty.

Về vốn chủ sở hữu và tổng tài sản: Do hoạt động năm 2011, 2012 Công ty lỗ và phục hồi chậm trong năm 2014 nên Công ty vẫn còn lỗ lũy kế. Tính đến 31/12/2014 vốn chủ sở hữu của Công ty là: 52.676.601.336 đồng, tổng tài sản là: 136.628.881.509 đồng.



DVT: triệu đồng

Tình hình thay đổi vốn chủ sở hữu và tổng tài sản của Công ty giai đoạn 2010 - 2014

Công Ty Cổ Phần Viễn Thông VTC

750 Điện Biên Phủ, Quận 10, TP.HCM, Việt Nam

ĐT: (+848) 3833.1106 - Fax: (+848) 3830.0253

Email: info@vtctelecom.com.vn

Website: www.vtctelecom.com.vn

2.2 Về nhân sự Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành.

a. Nhân sự Hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 đã bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2010 - 2014 với 5 thành viên Hội đồng quản trị trong đó có một thành viên độc lập giữ vai trò giám sát, phản biện khi cần thiết đối với hoạt động của HĐQT. Các thành viên còn lại hoạt động theo cơ chế kiêm nhiệm các chức vụ quản lý khác nhau của Công ty. Trong nhiệm kỳ vừa qua có 2 thành viên HĐQT từ nhiệm (Ông Nguyễn Như Song và Ông Phạm Cử). Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 đã bầu bổ sung 2 thành viên HĐQT (Ông Lê Xuân Tiến và Ông Hồ Lê Nhật Hoan).

Hoạt động của HĐQT trong suốt nhiệm kỳ vừa qua là đưa ra các định hướng hoạt động, thực thi các Nghị quyết của ĐHĐCĐ hàng năm nhằm củng cố ổn định và duy trì phát triển Công ty trong giai đoạn khó khăn. Do có 4 thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm công tác điều hành nên HĐQT luôn theo sát hoạt động kinh doanh của Công ty. Các chủ trương, quyết định chỉ đạo kịp thời và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban điều hành Công ty thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Trong nhiệm kỳ 2010 - 2014, các chủ trương, quyết định của HĐQT đều dựa trên sự thống nhất, chấp thuận của các thành viên HĐQT.

Về thù lao HĐQT, do tình hình kinh doanh Công ty không tốt, HĐQT quyết định không trả tiền thù lao HĐQT từ tháng 11/2011 đến năm 2013. Từ năm 2014 Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí chi trả thù lao HĐQT dựa trên tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận.

Các thành viên HĐQT luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao trong khi thực hiện nhiệm vụ và đoàn kết thống nhất vì lợi ích chung của Công ty. Trong nhiệm kỳ, HĐQT luôn tổ chức ĐHĐCĐ thường niên đúng quy định và tiến hành đầy đủ các phiên họp HĐQT thường kỳ cũng như bất thường để đảm bảo hoạt động một cách tốt nhất. HĐQT thường xuyên xem xét, đánh giá tình hình hoạt động để đưa ra những định hướng, điều chỉnh và chỉ đạo kịp thời đối với Ban Điều hành để thực hiện tốt các nhiệm vụ kinh doanh hàng năm.

b. Nhân sự Ban kiểm soát

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 đã bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2010 - 2014 với 3 thành viên. Trong nhiệm kỳ vừa qua có 2 thành viên BKS từ nhiệm (Ông Nguyễn Minh Trí và Ông Nguyễn Huỳnh Toại). Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 đã bầu bổ sung 2 thành viên BKS (Ông Nguyễn Thiện Lợi và Ông Nguyễn Minh Vũ).

c. Nhân sự Ban điều hành

Trong giai đoạn 2010 - 2014 Công ty cổ phần Viễn thông VTC có sự thay đổi về nhân sự Ban điều hành như sau:

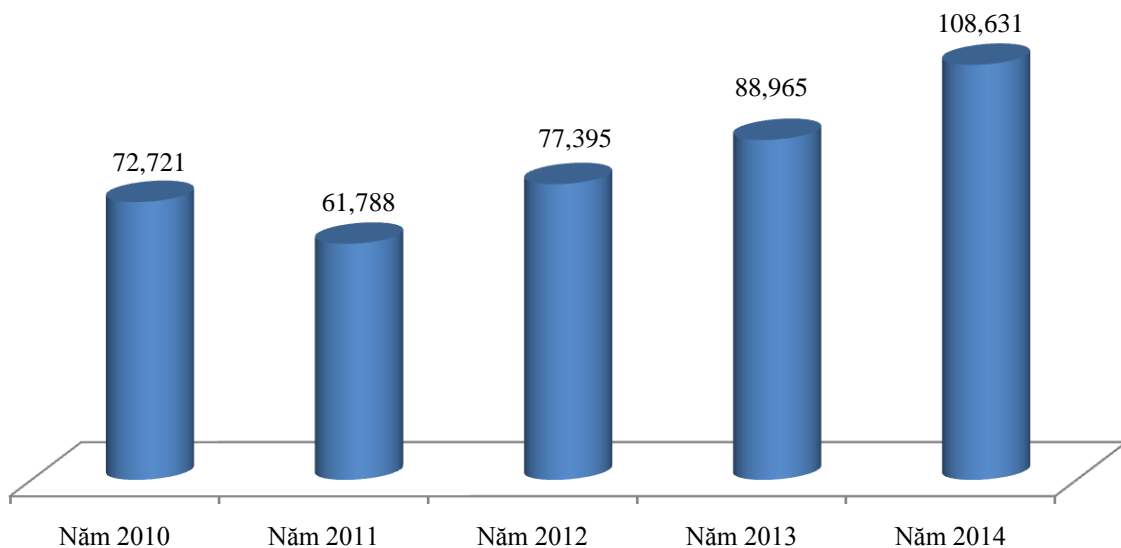
- Ngày 29/04/2011 bổ nhiệm ông Lê Xuân Tiến làm Phó Tổng Giám đốc
- Ngày 11/08/2011 bổ nhiệm Bà Trần Thị Phương Sương làm Kế toán trưởng Công ty
- Ngày 06/05/2014 bổ nhiệm ông Lê Xuân Tiến làm Tổng Giám đốc Công ty
- Ngày 30/12/2014 bổ nhiệm ông Bùi Văn Bằng làm Phó Tổng Giám đốc Công ty

Ban điều hành Công ty đã từng bước tiếp cận và điều hành Công ty theo định hướng của Hội đồng quản trị. Trong giai đoạn kinh tế khó khăn này Ban điều hành Công ty đã có những nỗ lực lớn để duy trì và phát triển hoạt động của Công ty. Ban điều hành đã có những thay đổi trong công tác điều hành, kiện toàn tổ chức, xây dựng và thực hiện chính sách kinh doanh.

2.3 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2010 - 2014

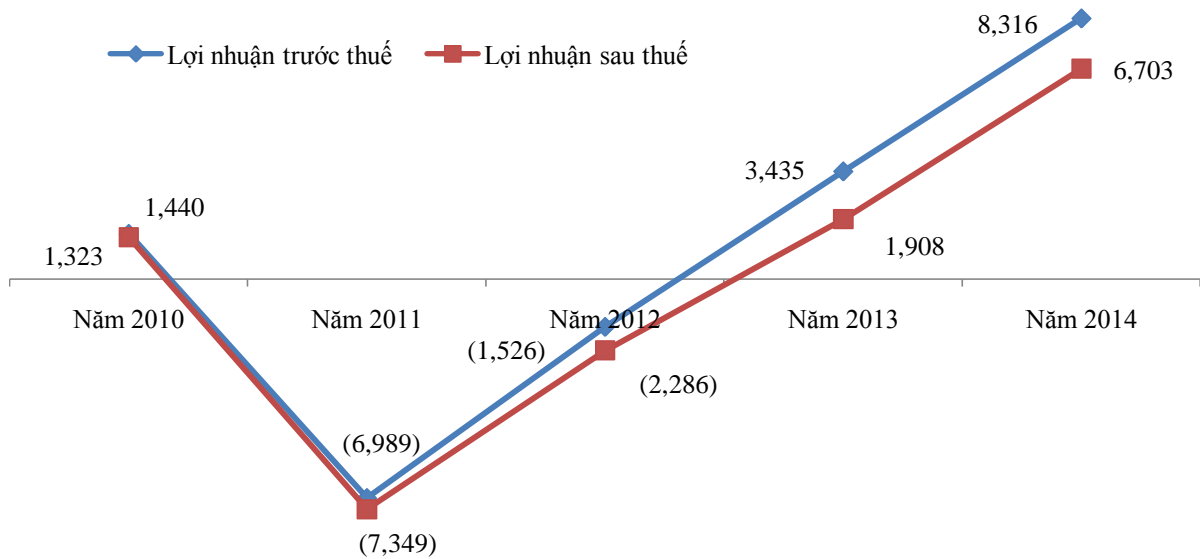
Trong năm năm qua, kinh tế thế giới và trong nước có nhiều biến động xấu và phục hồi chậm, cạnh tranh trong lĩnh vực viễn thông và CNTT ngày càng gay gắt. Hoạt động kinh doanh của Công ty trong giai đoạn từ năm 2010 bắt đầu có dấu hiệu giảm sút so với năm 2009. Trong năm 2010 doanh thu của Công ty từ trên 100 tỷ xuống còn 73 tỷ, đồng thời lợi nhuận của Công ty cũng sụt giảm. Năm 2011, 2012 Công ty bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi khủng hoảng kinh tế, khách hàng là các viễn thông tỉnh/thành bị cắt giảm chi phí trong khi đó Công ty chưa tiếp cận được với khách hàng mới và các đối tác ngoài ngành do đó trong năm 2011, 2012 kết quả kinh doanh của Công ty lỗ. Năm 2013, 2014 tình hình kinh doanh của Công ty dần phục hồi tuy còn chậm nhưng đã tạo được tiền đề tốt cho những năm tiếp theo.

Trước những khó khăn trên, Hội đồng quản trị cùng Ban điều hành Công ty đã nỗ lực tìm kiếm khách hàng, mở rộng dịch vụ đồng thời với tiết giảm chi phí để duy trì hoạt động Công ty. Công ty vẫn đảm bảo thu nhập và việc làm cho người lao động cũng như thực hiện đúng đầy đủ các nghĩa vụ với Nhà nước. Công ty đã mở rộng và phát triển thành công dịch vụ đo kiểm mạng viễn thông, đào tạo được đội ngũ kỹ thuật lành nghề, tự hào là một trong số ít đơn vị trong tập đoàn được cấp phép thực hiện dịch vụ đo kiểm viễn thông.



ĐVT: triệu đồng

Tình hình doanh thu từ năm 2010 đến 2014



DVT: triệu đồng

Chỉ tiêu Lợi nhuận trước thuế và Lợi nhuận sau thuế từ 2010 - 2014

Phần thứ ba

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GIAI ĐOẠN 2015 - 2019

1. Dự báo về môi trường kinh doanh

Tiếp tục đối mặt với những thách thức chuyển giao từ những năm trước, nền kinh tế giai đoạn 2015 -2019 dự báo tiếp tục khó khăn, diễn biến phức tạp và tiềm ẩn nhiều rủi ro, thương mại toàn cầu phục hồi chậm, tăng trưởng kinh tế còn thấp.

Tại Việt Nam, đối với các doanh nghiệp nhiệm vụ tăng thu, giảm chi, thắt chặt tài khóa và triệt để tiết kiệm là một thách thức lớn yêu cầu doanh nghiệp phải liên tục tự vận động và thay đổi để phù hợp với xu hướng của nền kinh tế.

Đối với thị trường viễn thông và CNTT đang phát triển theo xu hướng: toàn cầu hóa, tự do thương mại và cạnh tranh, tin học, tự động hóa, đa dạng hóa dịch vụ, đặc biệt sẽ là sự bùng nổ của thương mại điện tử sẽ đặt ra những thách thức lớn cho các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực viễn thông và CNTT. Công ty VTC giai đoạn 2015 - 2019 được dự báo là thời gian đầu sẽ không có nhiều biến động do ảnh hưởng từ việc tái cấu trúc của tập đoàn VNPT và Công ty thông tin di động VMS. Việc đầu tư các dự án không có dấu hiệu tăng bất thường để tạo ra những đột phá.

Giai đoạn 2015 - 2019 được xem là giai đoạn phát triển với cách làm mới, hướng đi mới; Kế thừa và phát huy những thành tích đã đạt được cùng với khắc phục những tồn tại của giai đoạn 2010 - 2014.

2. Kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2015 - 2019

2.1 Quan điểm hoạt động:

- Thực hiện công khai, minh bạch các mặt hoạt động của Công ty theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy chế của Công ty;
- Hòa hòa giữa lợi ích người lao động và lợi ích cổ đông.

2.2 Mục tiêu và định hướng phát triển trong nhiệm kỳ 2015 - 2019

- Đảm bảo duy trì tốc độ tăng trưởng, tổ chức kinh doanh đạt hiệu quả đạt lợi nhuận tăng trưởng từ 7% đến 10% mỗi năm;
- Hoàn thành chương trình tăng vốn điều lệ của Công ty để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh doanh và đảm bảo năng lực tài chính, đủ điều kiện tham gia đấu thầu các dự án lớn. Lộ trình tăng vốn điều lệ được xây dựng thành phương án cụ thể trình ĐHĐCĐ thông qua tại đại hội theo quy định của Điều lệ Công ty;
- Tập trung nghiên cứu và phát triển các dịch vụ công nghệ/giải pháp có tính đột phá, hàm lượng kỹ thuật/chất xám cao nhằm nâng cao năng lực nghiên cứu phát triển và phát triển công nghệ/sản phẩm mới;
- Bảo toàn và phát triển vốn, tạo việc làm, nâng cao đời sống thu nhập cho người lao động, đảm bảo cổ tức cho cổ đông.

2.3 Các giải pháp cơ bản để hoàn thành kế hoạch giai đoạn 2015 - 2019

a. Về kinh doanh

- Tổ chức tốt công tác theo dõi, nắm bắt thông tin thị trường;
- Tiếp tục đào tạo nâng cao trình độ đội ngũ theo hướng chuyên sâu, chuyên nghiệp;
- Đẩy mạnh nghiên cứu phát triển các giải pháp công nghệ nhằm nâng cao năng lực nghiên cứu phát triển và phát triển công nghệ/sản phẩm mới. Mở rộng phạm vi kinh doanh, đa dạng hóa sản phẩm để phù hợp với sự phát triển của công nghệ thời kỳ hội nhập mới, đồng thời tạo chỗ đứng vững chắc cho Công ty trên thị trường trong tập đoàn VNPT và các thị trường khác.

b. Về tài chính:

- Quản lý chặt chẽ về tài chính, kiểm soát được dòng tiền, nguồn hàng làm tăng khả năng quay vòng vốn nhằm mang lại hiệu quả kinh tế tối ưu;
- Ưu tiên nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh, thu xếp vốn để triển khai các dự án;
- Thực hiện chức năng giám sát tài chính, tăng cường kiểm soát nội bộ, tham gia các công việc kế hoạch, tiền lương, tiếp thị, thương mại, giao nhận, đầu tư.

c. Về tổ chức:

- Hoàn thiện bộ máy tổ chức để phù hợp với sự phát triển của Công ty, phát huy tối đa nguồn lực của các Công ty con;
- Không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho CBCNV nhằm động viên khuyến khích người lao động hăng say trong công tác;
- Bố trí, sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực hiện có trong toàn công ty. Tiếp tục cải tiến chính sách tiền lương, trả lương theo chức danh và gắn với kết quả lao động của từng người;

khuyến khích lao động có trình độ chuyên môn cao, tay nghề giỏi và có nhiều đóng góp vào kết quả SXKD của Công ty;

- Hoàn thiện và vận hành Hệ thống ISO 9001: 2008 và ISO 17025 nhằm tăng phương tiện quản lý toàn bộ các hoạt động của Công ty để có những quyết sách kịp thời, phù hợp;
- Thường xuyên kiểm tra giám sát việc thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong toàn công ty trên cơ sở Chương trình hành động đã đề ra. Liên tục đánh giá để có những điều chỉnh phù hợp với tình hình mới.

2.4 Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2015

Để vượt qua thách thức, thúc đẩy Công ty tiếp tục phát triển, năm 2015 với những hợp đồng dịch vụ đang triển khai thực hiện từ đầu năm và các dự án đã xúc tiến trong năm 2014, Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành Công ty xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2015 với các định hướng như sau:

- *Cân đối nguồn lực để thực hiện doanh thu trên các mảng sản xuất, kinh doanh, dịch vụ hiện nay như dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng, tối ưu hóa, đo kiểm chất lượng mạng di động, truyền dẫn, sửa chữa thiết bị, sản xuất thẻ cào.*
- *Tập trung nguồn lực vào xúc tiến và triển khai các dự án: Đã xúc tiến các năm 2013, 2014 của các Bộ GTVT, TNMT, Công ty Dịch vụ Viễn thông Vinaphone, Trung tâm KTTV quốc gia, Tập đoàn VNPT, đo kiểm Benchmarking cho Tập đoàn Viễn thông quân đội Viettel, VTV2, VTV9, VTVcab - Đài truyền hình Việt Nam.*
- *Liên kết với các VT tỉnh/TP cung cấp thiết bị viễn thông & CNTT kèm giải pháp cho các UBND tỉnh, Bệnh viện, sở ban ngành, các đài truyền hình địa phương, Bộ TNMT, Bộ NNPTNT,*

HDQT đăng ký kế hoạch kinh doanh năm 2015 với các chỉ tiêu như sau:

DVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2014	Kế hoạch 2015	Tăng trưởng
Doanh thu toàn Công ty	108.631	135.000	24%
Lợi nhuận trước thuế toàn Công ty	8.316	12.559	51%
Lợi nhuận sau thuế toàn Công ty	6.703	11.129	66%
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	4.551	9.101	100%
Thù lao HDQT/BKS	311	372 ⁽¹⁾	20%
Cổ tức		5%	

Ghi chú: ⁽¹⁾ Thù lao HDQT/BKS là 372 triệu đồng nếu đạt lợi nhuận theo kế hoạch, nếu không chi theo tỷ lệ hoàn thành.

Năm 2015, Hội đồng Quản trị sẽ tiếp tục nỗ lực trong việc rà soát lại định hướng chiến lược phát triển Công ty, tăng cường công tác quản trị, hỗ trợ sát sao hoạt động kinh doanh của Ban điều hành Công ty.

Trên đây là kết quả hoạt động HĐQT nhiệm kỳ 2010 - 2014 và định hướng hoạt động của Công ty giai đoạn 2015 - 2019. HĐQT cùng Ban điều hành và toàn thể CBCNV cam kết nỗ lực hết mình để thực hiện thành công định hướng mục tiêu đã xây dựng.

Xin thay mặt Hội đồng Quản trị Công ty gửi tới toàn thể Quý vị Cổ đông lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành công. Chúc HĐQT nhiệm kỳ mới thực hiện thành công định hướng mục tiêu phát triển và những trọng trách mà ĐHĐCĐ giao phó, đưa Công ty cổ phần Viễn thông VTC không ngừng phát triển và vươn tới tầm cao mới.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT/BKS;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
VIỄN THÔNG
VTC
QUẬN 10 - TP. HCM
M.S.D.N: 0301888195
Lê Xuân Tiến



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 3 năm 2015

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRONG NĂM TÀI CHÍNH NĂM 2014**

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG VTC

Căn cứ thực hiện báo cáo:

- Luật Doanh Nghiệp số 60/2005/QH được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005.
- Điều lệ Công ty Cổ phần Viễn thông VTC liên quan đến chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm Soát.
- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất của Toàn công ty VTC đã được kiểm toán ngày 16/03/2015

Thực thi trách nhiệm và quyền hạn quy định trong Điều lệ Công ty, trong năm tài chính 2014 Ban Kiểm Soát đã thực hiện nhiệm vụ được giao và báo cáo Đại hội đồng cổ đông như sau:

A- HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Thông qua chương trình hoạt động năm 2014, Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý, phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc.

Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc kiểm tra tính tuân thủ các Quy chế, Điều lệ, tính hợp lý trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong năm 2014, Ban kiểm soát đã tổ chức đợt kiểm tra tập trung nhằm kiểm tra đánh giá tính tuân thủ các quy định của pháp luật và quy chế nội bộ trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh và quản trị tài chính kế toán trong năm 2014 tại Công ty.

Ban kiểm soát cũng đã tham gia một số phiên họp của Hội đồng quản trị để nắm tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư và tham gia góp ý những vấn đề có liên quan.

B - KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT

I. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014

Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã triển khai và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 với các chỉ tiêu cơ bản thực hiện cụ thể như sau :

1- Hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất toàn Công ty 2014:

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	TH 2014/ KH 2014	TH 2014/ TH 2013
Doanh thu toàn Công ty	88,966	92,000	108,631	118%	122%
Lợi nhuận trước thuế toàn Công ty	3,435	8,818	8,316	94%	242%
Lợi nhuận sau thuế toàn Công ty	1,908	7,318	6,703	92%	351%
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	17	5,443	4,551	84%	26771%
Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần	2%	8%	6%	78%	288%
Tỷ suất LNST/Vốn đầu tư của chủ sở hữu	4%	16%	15%	92%	351%

Nhận xét tình hình tài chính toàn Công ty:

- **Đánh giá hiệu quả kinh doanh so với 2013:** Năm 2014 tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã có sự tăng trưởng tốt hơn rất nhiều so với năm 2013. Cụ thể : Doanh thu tăng 22% (đạt 108,6 tỷ), Lợi nhuận trước thuế tăng 142 % (đạt 8,316 tỷ đồng), Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ tăng mạnh từ 17 triệu tăng lên 4,551 triệu đồng và các chỉ số Tỷ suất LNST/ Doanh thu thuần, vốn đầu tư của CSH đều tăng mạnh.
- **Đánh giá về mức độ hoàn thành kế hoạch kinh doanh 2014:** Nhìn chung trong năm 2014 các chỉ tiêu kế hoạch của toàn Công ty đạt mức tương đối tốt, Cụ thể: Doanh thu là 108,631 triệu đồng đạt 118% kế hoạch, Lợi nhuận trước thuế 8,316 triệu đồng đạt 92% kế hoạch và Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ 4,551 triệu đồng đạt 84% kế hoạch.

2- Hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty VTC:

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	TH 2014/ KH 2014	TH 2014/ TH 2013
Doanh thu	14,302	30,000	42,369	141%	296%
Lợi nhuận trước thuế	(1,805)	2,050	2,362	115%	231%
Lợi nhuận sau thuế	(1,805)	2,050	2,362	115%	231%

Nhận xét tình hình tài chính toàn Công ty VTC:

- **Đánh giá hiệu quả kinh doanh so với 2013:** Năm 2014 tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty VTC đã có sự tăng trưởng mạnh hơn so với năm 2013. Cụ thể: Doanh thu tăng 196% (đạt 42,369 triệu đồng), Lợi nhuận trước/sau thuế tăng 131 % (đạt 2.362 triệu đồng).
- **Đánh giá về mức độ hoàn thành kế hoạch kinh doanh 2014:** Nhìn chung trong năm 2014 các chỉ tiêu tài chính của Công ty VTC đều vượt kế hoạch đề ra. Cụ thể : Doanh thu là 42,369 triệu đồng đạt 141% kế hoạch, Lợi nhuận trước/sau thuế 2,362 triệu đồng đạt 115% kế hoạch.

3- Hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty TNHH Đầu tư và phát triển Công nghệ thông minh:

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	TH 2014/ KH 2014	TH 2014/ TH 2013
Doanh thu	74,667	60,000	65,787	110%	-12%
Lợi nhuận trước thuế	6,919	6,000	6,900	115%	
Lợi nhuận sau thuế	5,445	4,500	5,325	118%	-2%

Nhận xét tình hình tài chính Cty TNHH Đầu tư và phát triển Công nghệ thông minh:

- **Đánh giá hiệu quả kinh doanh so với 2013:** Năm 2014 tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty (doanh thu, lợi nhuận) giảm nhẹ so với năm 2013. Cụ thể: Doanh thu đạt 65.787 triệu đồng, giảm 12% so với 2013, Lợi nhuận sau thuế đạt 5,325 triệu đồng giảm 2% so với 2013.
- **Đánh giá về mức độ hoàn thành kế hoạch kinh doanh 2014:** Trong năm 2014 các chỉ tiêu tài chính của Công ty đều vượt kế hoạch đề ra. Cụ thể: Doanh thu là 65,787 triệu đồng đạt 110% kế hoạch, Lợi nhuận trước thuế 6,900 triệu đồng đạt 115% kế hoạch và lợi nhuận sau thuế 5,325 đạt 118% kế hoạch.

4- Hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty CP Công nghệ Tích hợp:

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	TH 2014/ KH 2014
Doanh thu	-	2,000	1,321	66%
Lợi nhuận trước thuế	(1,145)	300	88,5	30%
Lợi nhuận sau thuế	(1,145)	300	88,5	30%

Nhận xét tình hình tài chính Công ty CP Công nghệ Tích hợp: Năm 2014 tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ITE (*doanh thu, lợi nhuận*) tăng so với năm 2013. Tuy nhiên các chỉ tiêu tài chính chưa đạt kế hoạch đề ra. Cụ thể: Doanh thu 1,321 triệu đồng đạt 66% kế hoạch, Lợi nhuận trước/sau thuế 88,5 triệu đồng đạt 39% kế hoạch.

II. Về Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014 của Công ty đã được kiểm toán

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014 của Công ty Cổ phần Viễn thông VTC đã được Tổng Giám đốc ký phát hành ngày 16 tháng 03 năm 2015 và đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam tiến hành kiểm toán. Công ty kiểm toán này đã phát hành Báo cáo kiểm toán số 15009HN/TC-VAE HCM ngày 16 tháng 3 năm 2015 với ý kiến kiểm toán là chấp nhận toàn phần.

III. Kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc

1. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết HĐQT:

- Theo Nghị quyết số 01/2014/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2014 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014, Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua việc chi trả cổ tức năm 2010 cho cổ đông, thời hạn chi trả chậm nhất là ngày 30/06/2014. Tuy nhiên, đến nay Công ty vẫn chưa thực hiện quyết định này của Đại hội đồng cổ đông.
- Hội đồng quản trị đã ban hành Quyết định số 03/QĐ-HĐQT/2014, 07/QĐ-HĐQT/2014, 08/QĐ-HĐQT/2014 về việc huy động vốn qua nguồn vay cá nhân để phục vụ cho hoạt động của Công ty, với thời hạn huy động dưới 12 tháng, lãi suất là 14%/năm. Đến ngày 31/12/2014, Công ty đã huy động qua nguồn vốn vay cá nhân này được 7.368 triệu đồng.
- Ngày 20/10/2014, Hội đồng quản trị đã ban hành Quyết định số 06/QĐ-HĐQT/2014 về việc bán 06 trạm hạ tầng BST của Công ty.

2. Thực hiện nhiệm vụ quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

Trong năm 2014, Hội đồng quản trị đã có các quyết định sau:

- Quyết định thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014;
- Quyết định bổ nhiệm ông Lê Xuân Tiến làm Tổng Giám đốc Công ty;
- Quyết định huy động vốn qua nguồn vay cá nhân và quyết định nâng hạn mức vay cá nhân;
- Quyết định thế chấp xe ô tô tại Ngân hàng Seabank để vay vốn hoạt động;
- Quyết định bàn giao công việc Kế toán trưởng trong thời gian nghỉ thai sản;
- Quyết định bán 06 trạm hạ tầng BTS;
- Quyết định bổ nhiệm ông Bùi Văn Bằng làm Phó Tổng Giám đốc;
- Quyết định cử đại diện vốn, Ban kiểm soát tại các Công ty con/Công ty liên kết.

3. Tình hình đầu tư vốn vào Công ty con, Công ty liên kết và hiệu quả đầu tư :

3.1 Tình hình đầu tư vốn vào Công ty con, Công ty liên kết: Trong năm 2014, Công ty VTC không có đầu tư thêm vốn vào Công ty con và Công ty liên kết. Số vốn Công ty VTC đã đầu tư vào các Công ty con và Công ty liên kết đến ngày 31/12/2014 như sau:

- Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Công nghệ Thông minh (Công ty con): 19.200.000.000 đồng.
- Công ty Cổ phần Công nghệ Tích hợp – ITE (Công ty con): 2.502.978.823 đồng.
- Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Sao Bắc Đẩu (Công ty liên kết): 6.000.000.000 đồng

3.2 Đánh giá hiệu quả việc đầu tư vốn vào Công ty con, Công ty liên kết:

- **Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Công nghệ Thông minh (Công ty con):** Năm 2014 tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty (*doanh thu, lợi nhuận*) giảm nhẹ so với năm 2013, tuy nhiên các chỉ tiêu tài chính của Công ty đều vượt kế hoạch đề ra. Cụ thể: Doanh thu là 65,787 triệu đồng đạt 110% kế hoạch, Lợi nhuận trước thuế 6,900 triệu đồng đạt 115% kế hoạch và lợi nhuận sau thuế 5,325 đạt 118% kế hoạch.
- **Công ty Cổ phần Công nghệ Tích hợp – ITE (Công ty con):** Năm 2014 có ghi nhận được doanh thu và kết quả kinh doanh không còn lỗ (*lãi 88,5 triệu đồng*) tuy nhiên lỗ lũy kế của công ty ITE tính đến ngày 31/12/2014 của Công ty là âm 3.897.998.201 đồng vượt quá số vốn đầu tư của chủ sở hữu (*3.338.978.823 đồng*) là 559.019.378 đồng.
- **Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Sao Bắc Đẩu (Công ty liên kết):** Theo ghi nhận trên BCTC hợp nhất năm 2014 thì phần lãi từ việc đầu tư liên kết này là 613.340.405đ.

4. Đánh giá sự phối hợp giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý

Trong năm qua Ban kiểm soát đã nhận được sự phối hợp từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý các đơn vị như cung cấp các Báo cáo tài chính định kỳ, các Quyết định của Hội đồng quản trị, các tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát, cử cán bộ làm việc với Ban kiểm soát khi có yêu cầu.

Một số cuộc họp HĐQT mở rộng có mời Ban kiểm soát tham dự để đóng góp ý kiến nhằm đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.

C- KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

I- Kết luận:

Nhìn chung nền kinh tế, môi trường & thị trường kinh doanh trong năm 2014 vẫn chưa có nhiều thuận lợi, bên cạnh đó HĐKD của các năm trước chưa thực sự có hiệu quả (*Doanh thu thấp, không có lợi nhuận*), tuy nhiên trong năm 2014 với sự quyết tâm và nỗ lực từ Ban lãnh đạo, toàn thể CB CNV trong việc phát triển các dịch vụ hiện có, đồng thời nghiên cứu và triển khai thêm

nhiều dịch vụ/giải pháp mới cũng như tăng cường công tác tiếp thị phát triển thêm nhiều khách hàng trong và ngoài tập đoàn VNPT nên hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2014 đã có những bước chuyển biến tích cực:

Doanh thu tăng 22% (đạt 108,6 tỷ), Lợi nhuận trước thuế tăng 142% (đạt 8,316 tỷ đồng), Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ mạnh từ 17 triệu tăng lên 4,551 triệu đồng và các chỉ số Tỷ suất LNST/ Doanh thu thuần, vốn đầu tư của CSH đều tăng mạnh.

Các chỉ tiêu tài chính của toàn Công ty đạt mức tương đối tốt: Doanh thu đạt 118% kế hoạch, Lợi nhuận trước thuế đạt 92% kế hoạch và Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ đạt 84% kế hoạch.

Hoạt động sản xuất kinh doanh của các Công ty con, công ty liên kết cũng đã có chuyển biến tích cực, doanh thu/lợi nhuận đều tăng so với năm 2013.

II. Kiến nghị

1. Tuân thủ Quy định của pháp luật, Nghị quyết ĐHĐCĐ:

Về việc chi trả cổ tức năm 2010, mặc dù đã kiến nghị nhiều lần và Đại hội đồng cổ đông 2014 đã nhất trí thông qua việc chi trả cổ tức năm 2010 cho cổ đông, thời hạn chi trả chậm nhất là ngày 30/06/2014. Tuy nhiên, đến nay Công ty vẫn chưa thực hiện quyết định này của Đại hội đồng cổ đông. Đề nghị Hội đồng quản trị và Ban điều hành có hướng xử lý vấn đề này tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015. Tính đến 31/12/2014 Công ty vẫn còn lỗ lũy kế 6.279.855.042 đồng cùng với những khó khăn trong việc huy động vốn để đảm bảo dòng tiền hoạt động đề nghị HĐQT Công ty xem xét khả năng chi trả cổ tức để từ đó đề xuất Đại hội cổ đông xem xét thời gian chi trả cổ tức phù hợp.

2. Về hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty VTC đã có chuyển biến tích cực, doanh thu /Lợi nhuận tăng mạnh so với 2013, tuy nhiên Công ty cũng cần phải tăng cường công tác kiểm soát các chi phí để đảm bảo HĐ SXKD có hiệu quả tốt nhất.
- Công ty cần tăng cường công tác kiểm soát và hoàn tất các thủ tục nghiệm thu, bàn giao từng hạn mục công trình đối với các hoạt động thi công, lắp đặt để làm cơ sở thanh lý hợp đồng, thu hồi vốn nhanh cho Công ty không để bị chiếm dụng vốn quá lâu, bên cạnh đó cũng phải đảm bảo các khoản phải trả đúng kỳ hạn.
- Công ty cần tiến hành phân tích, đánh giá hiệu quả kinh tế khi triển khai ký kết các hợp đồng, việc triển khai thực hiện hợp đồng theo nguyên tắc nhanh, gọn, giải quyết dứt điểm, tránh dây dưa kéo dài làm phát sinh thêm chi phí.
- Về tình hình huy động vốn để phục vụ hoạt động kinh doanh: do tình hình tài chính của Công ty nhiều năm trước đó chưa thực sự có hiệu quả, lỗ lũy kế nên trong thời điểm đầu năm 2014 Cty gặp khó khăn trong việc tiếp cận nguồn vốn vay từ các TCTD, đứng trước tình hình đó Ban lãnh

đạo Công ty nỗ lực tìm mọi giải pháp để huy động vốn, ngay cả nguồn vốn huy động từ cá nhân nhằm đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và nhờ đó trong năm 2014 hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã đi vào ổn định, hoàn thành tương đối tốt kế hoạch của Đại hội Cổ đông giao. Tuy nhiên, hiện Công ty cũng đã tiếp cận được các nguồn vốn vay từ Ngân hàng vì vậy cũng cần xem xét việc huy động vốn từ cá nhân để đảm bảo hiệu quả từ việc huy động vốn.

3. Về hiệu quả đầu tư tài chính vào công ty con/ công ty liên doanh, liên kết :

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Công nghệ Thông minh: Doanh thu của Công ty bắt đầu có dấu hiệu sụt giảm do đó cần tích cực tìm kiếm đối tác, nghiên cứu mở rộng sản phẩm, dịch vụ để mở rộng thị trường, tìm kiếm khách hàng mới.
- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Cty CP Công Nghệ Tích Hợp: Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh của Cty trong những năm qua và đến thời điểm 31/12/2014 là không có hiệu quả, mặc dù trong năm 2014 cũng đã cắt lỗ, cụ thể lỗ lũy kế của công ty ITE tính đến ngày 31/12/2014 là âm 3.897.998.201 đồng vượt quá số vốn đầu tư của chủ sở hữu (3.338.978.823 đồng) là 559.019.378 đồng. Trên cơ sở đó kiến nghị Cty xem xét, rà soát và đánh giá lại toàn bộ các hoạt động sản xuất kinh doanh hiện tại và xây dựng chiến lược kinh doanh mới trên cơ sở tận dụng các điểm mạnh, nguồn lực và các sản phẩm chính yếu có thể bán cho Cty mẹ nhằm đảm bảo được hiệu quả trong từng thời kỳ. Trong trường hợp cần thiết cần phải tiến hành thủ tục giải thể Công ty này để hạn chế tổn thất cho Công ty mẹ.
- Đánh giá lại hiệu quả khoản đầu tư vào Công ty CP Dịch vụ Công Nghệ Sao Bắc Đẩu đến thời điểm 31/12/2014 là chưa cao, kiến nghị Công ty cần phân tích và đánh giá lại hiệu quả đầu tư trên cơ sở đó đề xuất phương án phù hợp có thể cắt cử nhân sự tham gia vào công tác giám sát hoạt động SXKD của Cty. Trong trường hợp cần thiết thì nhượng lại vốn đầu tư để rút vốn để bổ sung vốn cho Công ty VTC.

4. Về công tác Tài Chính - Kế toán:

- Công ty tiếp tục duy trì công tác sổ sách kế toán để đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép một cách đầy đủ, phù hợp và phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan cũng như các quy chế đã được ban hành trong quá trình thực hiện.
- Công ty cần tuân thủ đúng quy trình xử lý các nghiệp vụ liên quan đến công tác tài chính kế toán, tăng cường công tác quản lý, giám sát quá trình bán hàng, lắp đặt, xây dựng các quy trình quản lý nội bộ chặt chẽ nhằm kiểm soát sản phẩm, hàng hóa, công nợ.
- Thực hiện lưu trữ các hồ sơ tài chính, kinh tế đầy đủ và đúng theo quy định.

- Công ty cần xây dựng quy chế, quy trình và ban hành hướng dẫn các thủ tục liên quan đến công tác tạm ứng cũng như hoàn tạm ứng nhằm đảm bảo kiểm soát chặt chẽ các khoản tạm ứng và hoàn ứng theo quy định.

Cuối cùng Ban kiểm soát xin gửi tới Quý cổ đông lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt, chúc Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 thành công tốt đẹp.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT/BKS;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu: VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thiện Lợi

TỜ TRÌNH

(V/v bổ sung ngành nghề kinh doanh)

Kính gửi: **Quý cổ đông Công ty cổ phần Viễn thông VTC**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Viễn thông VTC;
- Căn cứ Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Viễn thông VTC;
- Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Viễn thông VTC.

Theo định hướng phát triển của Công ty trong năm 2015 và các năm tiếp theo, Công ty cổ phần Viễn thông VTC sẽ mở rộng và phát triển các dịch vụ thông tin, mở rộng thị trường sang các đối tác ngoài ngành nhằm mục đích phát triển, tăng doanh thu và lợi nhuận của Công ty. Do đó Hội đồng quản trị Công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:

1. Bổ sung ngành nghề kinh doanh sau vào danh mục ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Viễn thông VTC:

- Mã ngành 3313: Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị khí tượng
- Mã ngành 4659: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế
- Mã ngành 6190: Hoạt động viễn thông khác gồm: Cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông; Cung cấp các ứng dụng viễn thông chuyên dụng như theo dõi hoạt động vệ tinh, đo xa và các trạm rada
- Mã ngành 6311: Hoạt động dịch vụ thông tin: Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan
- Mã ngành 6312: Hoạt động dịch vụ thông tin: Cổng thông tin
- Mã ngành 6329: Dịch vụ thông tin khác gồm: Cung cấp dịch vụ nội dung số qua mạng viễn thông, internet; Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động.

2. Bổ sung nội dung ngành nghề kinh doanh mới vào khoản 1 Điều 3 Điều lệ Công ty cổ phần Viễn thông VTC:

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là:

Bổ sung thêm vào các ngành nghề kinh doanh sau:

- Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị khí tượng

- Bán buôn máy móc, thiết bị y tế
 - Hoạt động viễn thông khác gồm: Cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông; Cung cấp các ứng dụng viễn thông chuyên dụng như theo dõi hoạt động vệ tinh, đo xa và các trạm rada.
 - Hoạt động dịch vụ thông tin: Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan, Cổng thông tin
 - Dịch vụ thông tin khác gồm: Cung cấp dịch vụ nội dung số qua mạng viễn thông, internet; Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động.
- 3.** Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo, tổ chức thực hiện các thủ tục bổ sung ngành nghề kinh doanh trên giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ Công ty cổ phần Viễn thông VTC theo đúng quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
VIỄN THÔNG
VTC
QUẬN 10 - TP. HCM
M.S.D.N.: 0301088195
T.C.P



Lê Xuân Tiến